

Số: 27/2018/QĐST- HNGĐ

Văn Bản, ngày 05 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Kim H, sinh năm 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 2, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

Bị đơn: Anh Nguyễn Lương H, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 2, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Kim H và anh Nguyễn Lương H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Kim H và anh Nguyễn Lương H.

+ Về con: Chị Vũ Thị Kim H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Vũ Khánh Hạ, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2002 và cháu Nguyễn Lương Bảo Khánh, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2011 đến khi cháu Hạ, cháu Khánh trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Lương H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Vũ Thị Kim H theo định kỳ nuôi cháu Nguyễn Lương Bảo Khánh mỗi tháng 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Khánh trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

+ Về án phí:

Chị Vũ Thị Kim H nhận chịu toàn bộ 150.000^d tiền án phí hôn nhân và gia đình Dân sự sơ thẩm và 150.000^d tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000^d (*ba trăm nghìn đồng*) nh^đng đ^đợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2012/08103 ngày 02/02/2018 tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Văn Bàn. Chị Vũ Thị Kim H đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Lương H không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7.7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Kim H (01);
- Bị đơn: Anh Nguyễn Lương H (01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND Phường Pom Hán(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lụa